

Số:1815/BKHĐT - TCTT

Hà Nội, ngày 15 tháng 3 năm 2023

V/v giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng
mắc của địa phương trong triển khai
thực hiện 03 CTMTQG

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Thực hiện Công điện số 71/CĐ-TTg ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân công các bộ, cơ quan xử lý các khó khăn, vướng mắc của địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (CTMTQG); trên cơ sở kiến nghị khó khăn, vướng mắc của các địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

1. Vấn đề vướng mắc và kiến nghị của địa phương:

Kiến nghị số 15: Tại điểm d khoản 1, Điều 40 quy định trách nhiệm của Ủy ban dân dân tỉnh xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh Quy định nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các Chương trình MTQG. Tuy nhiên, căn cứ Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018; các thông tư: số 09/2022/TT-BLĐTBXH ngày 25/5/2022 của Bộ LĐTBXH; số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ Tài chính; số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ Tài chính và các văn bản khác có liên quan đã hướng dẫn chi tiết các nội dung hỗ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất theo quy định tại Điều 21, Điều 22, Điều 23 Nghị định số 27/2022/QĐ-TTg. Kiến nghị giao cho UBND cấp tỉnh quy định cụ thể.

Kiến nghị số 80: TTgCP đã giao kế hoạch vốn ĐTPPT nguồn NSTW, mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2021-2025 tại QĐ 652/QĐ-TTg; tuy nhiên, chưa thông báo mức vốn SN cả giai đoạn. Do vậy, gặp khó khăn trong xây dựng danh mục nội dung dự án sử dụng vốn sự nghiệp để thực hiện các CTMTQG, nhất là việc lựa chọn, xác định quy mô các dự án về hỗ trợ phát triển sản xuất thực hiện theo chuỗi liên kết (thời gian thực hiện dự án này thường từ 2-3 năm).

2. Trả lời của Bộ Kế hoạch và Đầu tư:

a) Về kiến nghị số 15

Nghị định số 98/2018/NĐ-CP của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp có

phạm vi điều chỉnh về phát triển hợp tác, liên kết gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp và diêm nghiệp. Trong khi đó, các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia bao gồm cả các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất phi nông nghiệp. Do vậy, đối với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, đề nghị địa phương căn cứ Nghị định 27/2022/NĐ-CP để thực hiện.

Về việc kiến nghị giao UBND cấp tỉnh quy định cụ thể định nội dung hỗ trợ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất, lựa chọn đơn vị đặt hàng trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, Bộ Kế hoạch và Đầu tư ghi nhận kiến nghị trên và sẽ cân nhắc rà soát, nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung Nghị định số 27/2022/NĐ-CP phù hợp với thực tiễn.

b) Về kiến nghị số 80

Bộ Kế hoạch và Đầu tư ghi nhận các kiến nghị trên của địa phương đề nghị nghiên cứu, rà soát trong quá trình sửa đổi, bổ sung Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 về cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Trên đây là ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ để nghiên cứu, tham khảo. *ng*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TTgCP Trần Lưu Quang (để b/c);
- Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng (để b/c);
- UBND các tỉnh thành phố, trực thuộc trung ương;
- Các Vụ: KTĐPLT,KTNN,LĐVX;
- Lưu: VT, Vụ TCTT. *KQJ*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Quốc Phương